TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **63**/2018/QĐST-HNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 25 tháng 6 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình số 118/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: đường N, Khóm a, phường b, thành phố S, tỉnh S.

- *Bị đơn*: Ông **Hứa Dương V**, sinh năm 1982**.**

Địa chỉ: đường T, Khóm a, phường b, thành phố S, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Hứa Dương V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Hứa Dương V đồng ý thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Sau khi bà Nguyễn Thị Đ và ông Hứa Dương V ly hôn, con chung tên cháu Hứa Ngọc C, sinh ngày 05/6/2006 và Hứa Minh K, sinh ngày 16/10/2010 sẽ do bà Nguyễn Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành;

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Hứa Dương V thống nhất ông Hứa Dương V không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hứa Dương V có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Hứa Ngọc C, sinh ngày 05/6/2006 và Hứa Minh K, sinh ngày 16/10/2010 mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Hứa Dương V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Hứa Dương V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị Đ đồng ý chịu toàn bộ. Nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001770 ngày 24/5/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền còn thừa là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Toà án ND – TST;
- Chi cục THA - TPST;
- UBND phường 1, TPST.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Loan